**TRƯỜNG THCS & THPT MARIE CURIE**

**Nhiệm vụ: Làm đề kiểm tra đánh giá cuối học kì II**

**I. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CUỐI HỌC KÌ II- NĂM HỌC 2024-2025**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần năng lực** | **Nội dung** | **Cấp độ tư duy** | | | | | |
| **Phần I** | | | **Phần II** | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** |
| **Tìm hiểu lịch sử** | Bài 12: Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong đấu tranh giành độc lập dân tộc (từ đầu thế kỉ XX đến Cách mạng tháng Tám năm 1945) | 3 |  |  | 1 |  | 1 |
| Bài 13. Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp (1945-1954) và kháng chiến chống Mỹ (1954- 1975) | 3 |  |  | 1 |  | 1 |
| Bài 14: Hoạt động đối ngoại của Việt Nam từ năm 1975 đến nay | 2 |  |  |  |  |  |
| Bài 15. Khái quát về cuộc đời và sự nghiệp của Hồ Chí Minh | 2 |  |  | 1 |  | 1 |
| Bài 16. Hồ Chí Minh – Anh hùng Giải phóng dân tộc | 2 |  |  | 1 |  | 1 |
| **Nhận thức và tư duy lịch sử** | Bài 12: Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong đấu tranh giành độc lập dân tộc (từ đầu thế kỉ XX đến Cách mạng tháng Tám năm 1945) |  | 1 |  |  | 1 |  |
| Bài 13. Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp (1945-1954) và kháng chiến chống Mỹ (1954- 1975) |  | 2 |  |  | 1 |  |
| Bài 14: Hoạt động đối ngoại của Việt Nam từ năm 1975 đến nay |  | 2 |  |  |  |  |
| Bài 15. Khái quát về cuộc đời và sự nghiệp của Hồ Chí Minh |  | 1 |  |  | 1 |  |
| Bài 16. Hồ Chí Minh – Anh hùng Giải phóng dân tộc |  | 2 |  |  | 1 |  |
| **Vận dụng kiến thức và kĩ năng đã học** | Bài 12: Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong đấu tranh giành độc lập dân tộc (từ đầu thế kỉ XX đến Cách mạng tháng Tám năm 1945) |  |  |  |  |  | 2 |
| Bài 13. Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp (1945-1954) và kháng chiến chống Mỹ (1954- 1975) |  |  | 2 |  |  | 2 |
| Bài 14: Hoạt động đối ngoại của Việt Nam từ năm 1975 đến nay |  |  | 1 |  |  |  |
| Bài 15. Khái quát về cuộc đời và sự nghiệp của Hồ Chí Minh |  |  | 1 |  |  | 2 |
| Bài 16. Hồ Chí Minh – Anh hùng Giải phóng dân tộc |  |  |  |  |  | 2 |
| Tổng |  | 12 | 8 | 4 | 4 | 4 | 8 |

**II. BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CUỐI HỌC KÌ II- NĂM HỌC 2024-2025**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần năng lực** | **Nội dung** | **Cấp độ tư duy** | | | | | |
| **Phần I** | | | **Phần II** | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** |
| **Tìm hiểu lịch sử** | Bài 12: Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong đấu tranh giành độc lập dân tộc (từ đầu thế kỉ XX đến Cách mạng tháng Tám năm 1945) | - Quá trình hoạt động đối ngoại của Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh  - Hoạt động đối ngoại của Đảng cộng sản Đông Dương  (Câu 1,2,3) |  |  | 1 | 1 | 1 |
| Bài 13. Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp (1945-1954) và kháng chiến chống Mỹ (1954- 1975) | - Những hoạt động đối ngoại của Việt Nam dân chủ cộng hòa sau Cách mạng tháng Tám năm 1945  ( Câu 4,5,6) |  |  | 1 | 1 | 1 |
| Bài 14: Hoạt động đối ngoại của Việt Nam từ năm 1975 đến nay | Những chính sách đối ngoại, thành tựu của đối ngoại của Việt Nam  (Câu 7,8) |  |  |  |  |  |
| Bài 15. Khái quát về cuộc đời và sự nghiệp của Hồ Chí Minh | Khái quát về cuộc đời và sự nghiệp của Hồ Chí Minh  (Câu 9,10) |  |  | 1 | 1 | 1 |
| Bài 16. Hồ Chí Minh – Anh hùng Giải phóng dân tộc | Hoạt động của Hồ Chí Minh trong quá trình giải phóng dân tộc  (Câu 11,12) |  |  | 1 | 1 | 1 |
| **Nhận thức và tư duy lịch sử** | Bài 12: Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong đấu tranh giành độc lập dân tộc (từ đầu thế kỉ XX đến Cách mạng tháng Tám năm 1945) |  | Ý nghĩa của hoạt động đối ngoại của Đảng cộng sản Đông Dương.  (Câu 13) |  |  |  |  |
| Bài 13. Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp (1945-1954) và kháng chiến chống Mỹ (1954- 1975) |  | Mục tiêu của ta khi kí kết Hiệp định sơ bộ với Pháp  Ý nghĩa lịch sử của hiệp định Pari  (Câu 14,15) |  |  |  |  |
| Bài 14: Hoạt động đối ngoại của Việt Nam từ năm 1975 đến nay |  | Thành tựu nổi bật trong hoạt động đối ngoại của Việt Nam từ khi tiến hành đổi mới  Các yếu tố tác động đến chính sách đối ngoại của VN từ khi tiến hành đổi mới. |  |  |  |  |
| Bài 15. Khái quát về cuộc đời và sự nghiệp của Hồ Chí Minh |  | Vai trò nổi bật của Hồ Chí Minh trong kháng chiến chống Pháp |  |  |  |  |
| Bài 16. Hồ Chí Minh – Anh hùng Giải phóng dân tộc |  | Vai trò của Nguyễn Ái Quốc với sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam  Sự sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc với sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam  (Câu 19,20) |  |  |  |  |
| **Vận dụng kiến thức và kĩ năng đã học** | Bài 12: Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong đấu tranh giành độc lập dân tộc (từ đầu thế kỉ XX đến Cách mạng tháng Tám năm 1945) |  |  |  |  |  |  |
| Bài 13. Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp (1945-1954) và kháng chiến chống Mỹ (1954- 1975) |  |  | Điểm tương đồng của đấu tranh ngoại giao trong kháng chiến chống Pháp và chống Mĩ  Nhiệm vụ căn bản, quan trọng nhất của ngoại giao Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975)  (Câu 21, 22) |  |  |  |
| Bài 14: Hoạt động đối ngoại của Việt Nam từ năm 1975 đến nay |  |  | Liên hệ thực tế về hoạt động đối ngoại của Việt Nam  (Câu 23) |  |  |  |
| Bài 15. Khái quát về cuộc đời và sự nghiệp của Hồ Chí Minh |  |  | Vai trò lãnh đạo chủ chốt của Hồ Chí Minh trong lịch sử dân tộc  (Câu 24) |  |  |  |
| Bài 16. Hồ Chí Minh – Anh hùng Giải phóng dân tộc |  |  |  |  |  |  |
| Tổng |  | 12 | 8 | 4 | 4 | 4 | 8 |

**III. ĐỀ MINH HỌA**

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO HẢI DƯƠNG**  *Đề bài gồm trang* | **ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ II**  **Môn: LỊCH SỬ Lớp: 12**  **Năm học: 2024-2025**  *Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát đề* |

**Họ, tên thí sinh:**

**Số báo danh:**

**PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn:** Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

**Câu 1.** Hoạt động đối ngoại của Phan Bội Châu trong những năm 1905-1909 diễn ra ở quốc gia nào sau đây?

**A.** Ấn Độ **B.** Nhật Bản **C.** Đức. **D.** Nga

**Câu 2.** Từ 1911 đến năm 1925, các hoạt động đối ngoại của Phan Châu Trinh hướng đến mục tiêu nào sau đây?

**A.** Thức tỉnh dư luận Pháp về vấn đề Đông Dương. **B.** Thành lập liên minh quân sự để chống phát xít

**C.** Tổ chức các hoạt động khởi nghĩa vũ trang. **D.** Thành lập liên minh các dân tộc thuộc địa.

**Câu 3.** Trong chiến tranh thế giới thứ hai, thông qua mặt trận Việt Minh, Đảng Cộng sản Đông Dương ủng hộ lực lượng nào sau đây?

**A.** Khối Hiệp ước. **B.** Phe Đồng minh **C.** Nhật Bản. **D.** Đức và Ý.

**Câu 4.** Trước ngày 6-3-1946, nước Việt Nam dân chủ Cộng hòa thực hiện chính sách đối ngoại nào sau đây?

**A.**  Hòa với Pháp để đuổi Tưởng. **B.** Hòa với Trung Hoa Dân Quốc để đánh Pháp.

**C.** Hòa hoãn với cả Pháp và Tưởng **D.** Hòa hoãn với Anh để đuổi Nhật.

**Câu 5.** Trong những năm 1950, Việt Nam dân chủ Cộng hòa đạt được những thành tựu ngoại giao nào sau đây?

**A.** Thiết lập được quan hệ ngoại giao với Liên Xô và Trung Quốc

**B.** Bình thường hóa quan hệ ngoại giao với Trung Hoa Dân Quốc.

**C.** Thiết lập quan hệ ngoại giao với tất cả các nước dân chủ.

**D.** Buộc Pháp phải công nhận Việt Nam là quốc gia độc lập và tự do.

**Câu 6.** Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, cục diện “ vừa đánh, vừa đàm” được mở ra từ thời điểm nào sau đây?

**A.** 1965 **B.** 1968 **C.** 1973 **D.** 1975

**Câu 7.** Năm 1991, Việt Nam bình thường hóa quan hệ ngoại giao với quốc gia nào sau đây?

**A.** Mỹ  **B.** Trung Quốc **C.** Nhật Bản **D.** Thái Lan

**Câu 8.** Quan hệ giữa Việt Nam và quốc tế được cải thiện sau khi vấn đề nào dưới đây được giải quyết?

**A.** Vấn đề Cam-pu-chia **B.** Vấn đề chuyển quân, tập kết

**C.** Vấn đề chính quyền. **D.** Vấn đề thống nhất đất nước.

**Câu 9.** Trong quá trình hoạt động cách mạng, Hồ Chí Minh có nhiều tên gọi khác nhau, nhưng không sử dụng tên gọi nào dưới đây?

**A.** Nguyễn Ái Quốc. **B.** Nguyễn Tất Thành. **C.** Nguyễn Tất Đạt **D.** Văn Ba

**Câu 10.** Nguyễn Ái Quốc tìm thấy con đường cứu nước cho dân tộc Việt Nam khi đang hoạt động ở quốc gia nào sau đây?

**A.** Anh **B.** Liên Xô **C.** Pháp **D.** Trung Quốc

**Câu 11.** Yếu tố nào sau đây quyết định đến việc Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước (1911)?

**A.** Đất nước bị khủng hoảng, bế tắc về con đường cứu nước.

**B.** Những truyền thống của gia đình và quê hương xứ Nghệ.

**C.** Mong muốn tìm hiểu, khám phá lịch sử văn minh thế giới.

**D.** Chế độ phong kiến không còn phù hợp với dân tộc.

**Câu 12.** “Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc, không con đường nào khác ngoài con đường cách mạng vô sản” là quyết định của Nguyễn Ái Quốc khi đọc

**A.** *Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa* của Lê-nin.

**B.** báo *Đời sống công nhân,* báo *Nhân đạo* và cuốn *Bản án chế độ thực dân Pháp.*

**C.** báo *Thanh niên-* cơ quan ngôn luận của Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên.

**D.** Tác phẩm *Đường Kách Mệnh* và các bài viết của Lê-nin đăng trên tạp chí *Thư tín quốc tế.*

**Câu 13.** Những hoạt động đối ngoại của Đảng Cộng sản Đông Dương trong những năm 1930-1945 **không** có ý nghĩa quan trọng nào sau đây?

**A.** Gắn kết cách mạng Việt Nam với các cuộc cách mạng vô sản.

**B.** Đưa Việt Nam trở thành lãnh đạo của phong trào cách mạng châu Á.

**C.** Đưa Việt Nam trở thành bộ phận của phong trào chống phát xít.

**D.** Góp phần vào cuộc chống chủ nghĩa đế quốc và chiến tranh đế quốc.

**Câu 14.** Nước Việt Nam dân chủ Cộng hòa kí Hiệp định Sơ bộ (6-3-1946) với Pháp nhằm mục tiêu gì?

**A.** Kéo dài thời gian hòa bình để chuẩn bị kháng chiến. **B.** Tăng cường hợp tác toàn diện với Pháp về kinh tế.

**C.** Hợp tác với Pháp để chống lại Trung Hoa Dân Quốc. **D.** Nâng cao vị thế trong Liên bang Đông Dương.

**Câu 15.** Nội dung nào phản ánh đúng ý nghĩa hiệp định Pa-ri năm 1973 về Việt Nam?

**A.** Bảo vệ vũng chắc chính quyền cách mạng.

**B.** Mở ra cục diện “vừa đánh, vừa đàm”

**C.** Mở ra bước ngoặt mới cho cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước.

**D.** Khẳng định sự thất bại hoàn toàn của Mỹ trong chiến tranh xâm lược Việt Nam.

**Câu 16.** Nội dung nào không phải là thành tựu nổi bật trong hoạt động đối ngoại của Việt Nam thời kì Đổi mới?

**A.** Phá vỡ tình trạng đất nước bị bao vây và cấm vận. **B.** Thiết lập quan hệ đối ngoiaj với các đối tác mới.

**C.** Bình thường hóa quan hệ với Mỹ và trung Quốc. **D.** Gia nhập và thúc đẩy hợp tác với Liên hợp quốc.

**Câu 17.** Yếu tố quốc tế nào sau đây **không** tác động đến việc điều chỉnh chính sách đối ngoại của Việt Nam khi tiến hành Đổi mới (từ năm 1986)?

**A.** Cách mạng khoa học – công nghệ phát triển nhanh. **B.** Liên Xô và Mỹ tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh.

**C.** Cục diện vừa cạnh tranh vừa hòa hoãn giữa các nước lớn. **D.** Cuộc chạy đua vũ trang căng thẳng giữa hai cực, hai phe.

**Câu 18.** Trong những năm kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954), Chủ tịch Hồ Chí Minh có vai trò nổi bật nào sau đây?

**A.** Hoạch định đường lối xây dựng và bảo vệ chế độ mới. **B.** Đề ra kế hoạch Tổng tiến công và nổi dậy ở Việt Bắc.

**C.** Chủ trì Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng. **D.** Trực tiếp chỉ đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.

**Câu 19.** Trong quá trình chuẩn bị về tư tưởng, chính trị để thành lập Đảng cộng sản Việt Nam (1919-1929), Nguyễn Ái Quốc có vai trò nổi bật nào sau đây?

**A.** Xây dựng lí luận cách mạng giải phóng dân tộc kết hợp với giải phóng giai cấp.

**B.** Thành lập tổ chức cộng sản trên cơ sở phong trào công nhân đã đấu tranh tự giác.

**C.** Ra báo *Thanh niên* để phục vụ cho Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông.

**D.** Viết Cương lĩnh chính trị trước khi sáng lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

**Câu 20.** Trong quá trình chuẩn bị về tổ chức để thành lập Đảng Cộng sản của Việt Nam (1919-1929), Nguyễn Ái Quốc có sự sáng tạo nào sau đây?

**A.** Chủ nhiệm, kiêm chủ bút cho tờ báo *Người cùng khổ để tuyên truyền cách mạng.*

**B.** Xuất bản cuốn *Đường Kách Mệnh* , bí mật gửi về nước để tuyên truyền cách mạng

**C.** Thành lập các tổ chức tiền cộng sản trước khi thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

**D.** Viết tác phẩm *Bản án chế độ thực dân Pháp* để tố cáo những tội ác của thực dân Pháp.

**Câu 21.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng điểm tương đồng của đấu tranh ngoại giao trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) và đế quốc Mỹ (1954-1975) ở Việt Nam?

**A.** Đấu tranh ngoại giao luôn đi trước mở đường cho đấu tranh quân sự.

**B.** Mặt trận ngoại giao được hình thành ngay từ đầu cuộc kháng chiến.

**C.** Đấu tranh ngoại giao có mối quan hệ chặt chẽ với đấu tranh chính trị.

**D.** Hoạt động ngoại giao chịu sự chi phối hoàn toàn của hoạt động quân sự.

**Câu 22.** Nhiệm vụ căn bản, quan trọng nhất của ngoại giao Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975) là

**A.** tăng cường thu hút viện trợ và đầu tư nước ngoài. **B.** phục vụ sự nghiệp đấu tranh thống nhất đất nước.

**C.** đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ quốc tế. **D.** nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế.

**Câu 23.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng cơ sở thực tiễn Việt Nam coi trọng quan hệ với Liên Xô như “ hòn đá tảng” và “là nguyên tắc” trong hoạt động đối ngoại những năm 1975-1985?

**A.** Tranh thủ sự ủng hộ của Liên Xô trong bối cảnh bị bao vây, cô lập.

**B.** Liên Xô coi Việt Nam là đối tác chiến lược toàn diện duy nhất ở châu Á?

**C.** Liên Xô là nước xã hội chủ nghĩa duy nhất tồn tại trong giai đoạn này.

**D.** Quan hệ đối đầu và chạy đua vũ trang căng thẳng giữa hai cực, hai phe.

**Câu 24.** Nội dung nào sau đây ghi nhận Hồ Chí Minh là nhà lãnh đạo chủ chốt trong lịch sử dân tộc ( từ năm 1945-1969)?

**A.** Chủ trì các hội nghị của Đảng, hoạch định đường lối cách mạng.

**B.** Chỉ huy các chiến dịch trong suốt cuộc kháng chiến chống Mỹ.

**C.** Kết nối phong trào cách mạng Việt Nam với cách mạng thế giới.

**D.** Trực tiếp chỉ đạo cuộc Tổng tiến công và giải phóng Xuân 1975.

**PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai.** Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý **a), b), c), d)** ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“ *Giữa năm 1921, tại Pháp, Nguyễn Ái Quốc cùng một số nhà cách mạng của An-giê-ri, Tuy-ni-di, Ma-rốc, Ma-đa-ga-xca,... thành lập Hội Liên hiệp thuộc địa...Với tư các Trưởng Tiểu ban Đông Dương của Đảng Cộng sản Pháp, Nguyễn Ái Quốc đã góp phần quan trọng vào việc tố cáo tội ác của chủ nghĩa thực dân Pháp ở các thuộc địa, đồng thời tiến hành tuyên truyền tư tưởng Mác-Lênin, xây dựng mối quan hệ gắn bó giữa những người cộng sản và nhân dân lao động Pháp với các nước thuộc địa và phụ thuộc”*

*(* Đinh Xuân Lâm(Chủ biên), *Lịch sử Việt Nam,* Tập III, NXB Giáo dục Việt Nam, hà Nội, 2012, tr322)

a) Nguyễn Ái Quốc sáng lập Hội liên hiệp các dân tộc bị áo bức Á Đông năm 1921.

b) Hoạt động đối ngoại của Nguyễn Ái Quốc có mục đích tố cáo tội ác của chủ nghĩa đế quốc.

c) Hoạt động đối ngoại sôi nổi của Nguyễn Ái Quốc ở Pháp đã đưa Đảng cộng sản Đông Dương trở thành một phân bộ độc lập của Quốc tế Cộng sản.

d) Hội Liên hiệp thuộc địa là cơ quan lãnh đạo cao nhất của toàn bộ phong trào kháng chiến ở các thuộc địa của Pháp.

**Câu 2.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

*“ Nhìn tổng quát, trong suốt cuộc chiến tranh, ngoại giao đóng vai trò một mặt trận đấu tranh tầm cỡ chiến lược với ba chức năng lớn:*

*- Phối hợp và hỗ trợ chiến trường, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đai, đảm bảo cho ta càng đánh càng mạnh,làm cho địch suy yếu và thất bại.*

*- Tăng cường hậu phương quốc tế của ta, gắn Việt Nam với thế giới, tạo cho ta sức mạnh tổng hợp, làm suy yếu hậu phương quốc tế của Mỹ, làm cho mỹ vấp nhiều khó khăn trên thế giới và ngay trong nước Mỹ.*

*- Giải quyết vấn đề thắng thua, ta thắng, địch thua, kết thúc chiến tranh. Ta thắng đến đâu buộc Mỹ thua đến đâu, giành thắng lợi từng bước thế nào, đẩy Mỹ ra khỏi miền Nam thế nào?”*

*(* Nguyễn Khắc Huỳnh, *Ngoại giao Việt Nam: Góc nhìn và suy ngẫm,*

NXB Chính trị quốc gia Sự thât, Hà Nội, 2011, tr.94-94)

a) Một trong những nhiệm vự của ngoại giao Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước là tăng cường sức mạnh của hậu phương.

b) Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, đấu tranh ngoại giao giữa vai trò là một mặt trận, kết hợp với mặt trận quân sự giành thắng lợi từng bước.

c) Sự tích cực, chủ động của hoạt động ngoại giao đã góp phần vào hình thành mặt trận nhân dân thế giới ủng hộ dân tộc Việt Nam chống Mỹ.

d) Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, đấu tranh ngoại giao đảm nhiệm ba nhiệm vụ và hoàn toàn phản ánh cuộc đấu tranh trên chiến trường.

**Câu 3.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

*“Tôi [ Hồ Chí Minh] tuyệt nhiên không ham muốn công phú quý nào. Bây giờ phải gánh chức Chủ tịch là vì đồng bào ủy thác thì tôi phải gắng sức làm, cũng như một người lính vâng mệnh lệnh của quốc dân ra trước mặt trận. Bao giờ đồng bào cho tôi lui, thì tôi rất vui lòng lui,...”.*

*(* Chủ tịch Hồ Chí Minh trả lời báo chí, bài đăng trên báo *Cứu quốc,* số 147, ngày 21-1-1946)

a) Đoạn tư liệu khẳng định nguyên tắc của nhà lãnh đạo là phải trung thành tuyệt đối với nhân dân.

b) Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định luôn cống hiến trọn đời mình cho nhân dân và Tổ quốc.

c) Chủ tịch Hồ Chí Minh trả lời báo chí về quá trình lãnh đạo cách mạng giải phóng dân tộc.

d) Chủ tịch Hồ Chí Minh giáo dục lịch sử cho chiến sĩ, động viên quân đội giờ ra trận.

**Câu 4.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“...*Trung ương đã quyết định cần tích cực chuẩn bị cho cuộc họp Hội nghị toàn quốc của Đảng và Quốc dân đại hội đại biểu. Bác [* Hồ Chí Minh] *giục chuẩn bị cho kịp họp hai hội nghị quan trọng này là từ tháng 7...Giữa lúc công việc bộn bề như thế, Bác bổng bị mệt...Lúc nào tỉnh, Bác chỉ nói chuyện tình hình: “ Lúc này, thời cơ thuận lợi đã tới, dù hi sinh tới đâu, dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải kiên quyết giành cho được độc lập”*

*( Theo Đại tướng Võ Nguyên Giáp,* Tổng tập hồi kí, NXB Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2011, tr.129-130)

a) Đoạn tư liệu ghi nhận vai trò của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Đông Dương trong việc chợp thời cơ, lãnh đạo Cách mạng tháng Tám năm 1945.

b) Hồ Chí Minh xác định thời cơ Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trên toàn quốc từ khi Nhật đầu hàng quân Đồng minh đến trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương.

c) Thời cơ của tổng khởi nghĩa trong cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam được tính từ khi Nhật tiến hành đảo chính Pháp trên toàn Đông Dương (9/3/1945).

d) Bối cảnh nổ ra cuộc tổng khởi nghĩa trong cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam có sự đan xen giữa thời cơ và nguy cơ.

**IV. HƯỚNG DẪN CHẤM**

**PHẦN I ( Dạng thức 1)**

|  |  |
| --- | --- |
| Câu | Đáp án |
| 1 | B |
| 2 | A |
| 3 | B |
| 4 | B |
| 5 | A |
| 6 | B |
| 7 | B |
| 8 | A |
| 9 | C |
| 10 | C |
| 11 | A |
| 12 | A |
| 13 | B |
| 14 | A |
| 15 | C |
| 16 | D |
| 17 | D |
| 18 | A |
| 19 | A |
| 20 | C |
| 21 | C |
| 22 | B |
| 23 | A |
| 24 | A |

**PHẦN II ( Dạng thức 2)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | a | b | c | d |
| 1 | S | Đ | S | S |
| 2 | Đ | Đ | Đ | S |
| 3 | Đ | S | S | Đ |
| 4 | Đ | Đ | S | Đ |